

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 25-6-2021
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Học và ông Nguyễn Xuân Chức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 04/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2021/QĐ-HNGĐ ngày 20/5/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Học H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Táo 3, xã TT, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị đơn: Chị Phan Thị Tr, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn Táo 3, xã TT, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của Trần Học H trình bày: Anh kết hôn với chị Phan Thị Tr trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã TT năm 2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc trong thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Sau đó, chị Trang có quan hệ trai gái với người đàn ông khác. Đến năm 2020, chị Trang đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Nay xác định tình

cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trang.

Về con chung: Anh và chị Trang có 02 con chung là Trần Thị Mai Anh, sinh ngày 31/12/2016 và Trần Học Duy, sinh ngày 09/3/2019. Cháu Anh hiện đang ở với chị Trang còn cháu Duy đang ở với anh. Ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi cháu Duy, để chị Trang nuôi cháu Mai Anh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay, anh làm nghề trồng hoa tại địa phương, chị Trang bán hoa tại chợ đầu mối Quảng Bá, quận Tây Hồ.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Phan Thị Tr đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật nhưng vắng mặt.

Kết quả điều tra, xác minh tại địa phương và người nhà của đương sự: Anh Hà và chị Trang kết hôn năm 2017. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống cùng nhà với gia đình anh Hà. Vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc trong thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Năm 2020, chị Trang đã đưa cháu Mai Anh về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau.

Tại phiên tòa, anh Hà giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Học H. Anh Hà được ly hôn chị Phan Thị Tr. Về con chung: Giao cháu là Trần Thị Mai Anh, sinh ngày 31/12/2016 cho chị Trang trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Học Duy, sinh ngày 09/3/2019 cho anh Hà trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là anh Trần Học H có đơn xin ly hôn chị Phan Thị Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã TT, huyện Phúc Thọ và quan hệ tranh chấp về ly hôn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Phúc Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Học H với chị Phan Thị Tr trên cơ sở kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Phúc Thọ nên xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu lòng tin vào nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020, không quan tâm đến nhau. Anh Hà xác định không còn tình cảm vợ chồng và xin được ly hôn chị Trang. Chị Trang đồng ý. Như vậy, cả chị Trang và anh Hà đều không mong muốn vợ chồng đoàn tụ để vun đắp gia đình hạnh phúc. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh Hà và chị Trang không còn gắn bó, vợ chồng đã sống ly thân, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh Hà xin ly hôn chị Trang là có căn cứ.

Về con chung: Anh Hà và chị Trang có 02 con chung là cháu Trần Thị Mai Anh, sinh ngày 31/12/2016 và cháu Trần Học Duy, sinh ngày 09/3/2019. Chị Trang đang trực tiếp nuôi cháu Mai Anh; anh Hà đang trực tiếp nuôi cháu Duy. Anh Hà và chị Trang cùng đề nghị ai đang trực tiếp nuôi con nào thì sau ly hôn tiếp tục nuôi con đó. Xét về điều kiện chỗ ở, kinh tế và môi trường sống ổn định hiện tại của các cháu Mai Anh và Duy, sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Hà và chị Trang là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Cả anh Hà và chị Trang đều không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cả anh Hà và chị Trang cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về tài sản chung: Anh Hà xác định vợ chồng không có tài sản chung. Chị Trang vắng mặt tại phiên tòa. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên, Tòa án không giải quyết phân tài sản trong vụ án này.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Học H

- Anh Trần Học H được ly hôn chị Phan Thị Tr.

- Về con chung: Anh Hà và chị Trang có 02 con chung là Trần Thị Mai Anh, sinh ngày 31/12/2016 và Trần Học Duy, sinh ngày 09/3/2019. Giao cháu Trần Thị Mai Anh cho chị Phan Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Học Duy cho anh Trần Học H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cả anh Hà và chị Trang cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh Hà, chị Trang đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không giải quyết.

2. Về án phí: Anh Trần Học H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003448 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã TT, huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã TT, huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

